

Bản án số: 289/2026/HS-PT
Ngày 07-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 142/2026/TLPT-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Đào Văn G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2026/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: Đào Văn G sinh năm 1984 tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: ấp V, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Đ và bà Thẩm Thị C; tiền sự: không;

Tiền án:

- Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án sơ thẩm số 68/2015/HSST ngày 31/12/2015, chấp hành xong hình phạt ngày 23/10/2016, án phí ngày 06/6/2016;

- Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 04/4/2019, chưa thi hành hình phạt.

- Năm 2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử

phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST ngày 09/4/2019, chấp hành xong ngày 26/02/2024.

Nhân thân:

- Năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xử phạt 12 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, tại Bản án số 58/2009/HSST ngày 11/6/2009, chấp hành xong ngày 08/02/2010;

- Năm 2011, bị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm C1, tỉnh Bình Dương theo Quyết định số 548 ngày 24/01/2011, chấp hành xong ngày 03/12/2012;

- Năm 2013, bị Ủy ban nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, theo Quyết định số 4365/QĐ-UBND ngày 11/6/2013. Ngày 11/02/2015, TAND huyện Phú Giáo quyết định số 38/2015/QĐ-TA miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

- Năm 2015, bị Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo Quyết định số 108/QĐ-UBND, trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 27/5/2015 đến ngày 27/8/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2025 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đào Văn G:* Ông Phạm Văn T – Luật sư Văn phòng Luật sư Phạm Văn T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 24/5/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen, biển số 61N1-078.59 đi từ nhà của G tại ấp V, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) đến khu vực bến xe C, Thành phố Hồ Chí Minh gặp đối tượng tên T1 (không rõ lai lịch) và mua của T1 01 gói ma túy (H) được gói trong giấy bạc với giá 300.000 đồng để mang về sử dụng. Sau khi mua ma túy, G cất gói giấy bạc chứa ma túy vừa mua được vào túi quần đang mặc và điều khiển xe mô tô biển số 61N1-078.59 đi đến tiệm thuốc tây (không rõ địa chỉ)

mua 01 ống kim tiêm để hỗ trợ việc sử dụng ma túy. Sau đó, G đi vào hẻm vắng người rồi dùng ống kim tiêm vừa mua được để sử dụng một phần ma túy, phần còn lại G gói lại cất vào ốp lưng điện thoại di động Oppo màu đen, ống kim tiêm vừa sử dụng xong G bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô biển số 61N1- 078.59 đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi về đến khu vực đường Đ thuộc ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), lực lượng Công an tuần tra phát hiện Giáp có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên trái đang mặc của G có 01 ống kim tiêm, đồng thời phát hiện trong ốp lưng điện thoại di động Oppo màu đen của G có 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng, G khai nhận là ma túy để sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Văn G và tạm giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 màu đen, gắn sim có số thuê bao 0353.006.900, 01 ống kim tiêm bằng nhựa; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen, biển số: 61N1-078.59.

Tại Kết luận giám định số 2352 ngày 29/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh B xác định: Chất màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng/trọng lượng 0,0676 gam.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen, số khung RLCUE1710HY162289, số máy: E3T6E238094, biển số: 61N1-078.59: quá trình xác minh xe mô tô trên do ông Đào Văn Đ1 (là anh ruột của Đào Văn G) đứng tên chủ sở hữu. Khoảng giữa tháng 3/2025, ông Đ1 cho G mượn xe mô tô để đi làm thuê. Ông Đ1 không biết G sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả xe mô tô trên cho ông Đ1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm: 31/2026/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đào Văn G 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2025.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 03/02/2026, bị cáo Đào Văn G kháng cáo yêu cầu xem xét lại tình tiết định khung đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin xem xét lại tình tiết định khung đối với bị cáo; kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2026/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp giấy xác nhận đang nuôi cha, mẹ già; giấy xác nhận đã bồi thường trách nhiệm dân sự của bản án trước nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất về tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, không đồng ý với tình tiết định khung xét xử đối với bị cáo; số ma túy bị cáo tàng trữ chưa đủ định lượng để truy tố xét xử bị cáo nhưng do bị cáo có tiền án nên cấu thành cơ bản để truy tố xét xử bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có trình độ học vấn thấp; bị cáo là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi cha mẹ già và con nhỏ ngoài ra bị cáo cũng đã thực hiện trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bản án số 16/2019/HSST ngày 04/4/2019; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét toàn diện vụ án, xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 249 và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thống nhất với phần trình bày của người bào chữa, không tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố

tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

Đơn kháng cáo của bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 05 giờ ngày 24/5/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đào Văn G điều khiển xe đến khu vực bến xe C, Thành phố Hồ Chí Minh gặp đối tượng tên T1 (không rõ lai lịch) và mua của T1 01 gói ma túy (loại H) với giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng để mang về sử dụng. Sau đó, G đi vào hẻm vắng người rồi dùng ống kim tiêm vừa mua được để sử dụng một phần ma túy, phần còn lại G gói lại cất vào ốp lưng điện thoại di động Oppo màu đen và điều khiển xe mô tô biển số 61N1- 078.59 đi về nhà khi về đến khu vực đường Đ thuộc ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) thì lực lượng Công an tuần tra phát hiện trong ốp lưng điện thoại di động Oppo màu đen của G có 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng, G khai nhận là ma túy để sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của nhà nước. Về nhận thức, bị cáo biết ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm do nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý. Hành vi của bị cáo không những gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của nhà nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm hình sự khác.

[4] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Đào Văn G với nội dung yêu cầu xem xét lại tình tiết định khung: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; Hội đồng xét xử xét thấy: mặc dù lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng/trọng lượng dưới 0,1 gam Heroin (0,0676 gam) nhưng Đào Văn G đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2019/HSST ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương chưa được xóa án tích. Ngoài ra, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HSST ngày 04/4/2019 của TAND huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã xác định bị cáo là “Tái phạm” nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” với tình tiết định khung theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm giấy xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi cha mẹ già và con nhỏ; giấy xác nhận đã thực hiện xong trách nhiệm bồi thường dân sự đối với Bản án số 16/2019/HSST ngày 04/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, kháng cáo của bị cáo yêu cầu xem xét lại tình tiết định khung là không có cơ sở chấp nhận; yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở chấp nhận.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xem xét thêm các tình tiết mà bị cáo cung cấp tại cấp phúc thẩm để xem xét về phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo yêu cầu xem xét về tình tiết định khung và đề nghị xét xử theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận; về yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: do sửa án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu.

[8] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đào Văn G đối với yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2026/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt, như sau:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo

Đào Văn G 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2025.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Đào Văn G không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh (03);
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 – Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, 20, (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc